

Bản án số: 03/2023/DS-PT

Ngày 12 - 01 - 2023

V/v: "Tranh chấp bồi thường  
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Vĩnh Thành và bà Lê Thị Bích Ngọc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa:**  
Bà Hà Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 55/2022/TLPT-DS ngày 13/10/2022 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vinh Phúc bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 83/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; địa chỉ: Tổ 4, phường Tr, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc, có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ 7, phường H1, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc, có mặt

- Người làm chứng: Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1950; địa chỉ: Tổ 4, phường Tr, thành phố P, tỉnh Vinh Phúc, có mặt.

Người kháng cáo: Anh Nguyễn Văn T - Bị đơn.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Anh Nguyễn Văn T là cháu ruột của bà, hiện gia đình bà đang có mâu thuẫn tranh chấp nhau về đất đai. Chiều tối ngày 12/4/2021 tại phòng cấp cứu Bệnh viện Đa khoa khu vực P, giữa bà và anh Nguyễn Văn T có xảy ra lời qua tiếng lại cãi vã với nhau. Anh T là cháu, nhưng lại có thái độ láo xược, khi gặp bà trong Bệnh viện đa khoa P, tại phòng cấp cứu anh T nói “*mày còn nằm ăn và ở đây à*”, bà đã dùng tay trái chỉ vào anh T và nói “*mày không được bỏ lão như vậy*”. Sau đó anh T tiến lại gần bà và dùng tay phải giật, bẻ ngược ngón II tay trái của bà làm gãy đốt 1 ngón tay. Sau đó bà được bác sỹ cho đi chụp X-quang. Bác sỹ kết luận gãy đốt 1 ngón II bàn tay trái. Bà phải bó bột sau hơn 01 tháng mới tháo ra được và tiếp tục đi điều trị nhiều đợt; giám định thương tích bà mất 02% sức khỏe.

Bà đã vào viện Bệnh viện đa khoa khu vực P lúc 10 giờ 30 phút ngày 13/4/2021 để điều trị đến 15 giờ 30 phút ngày 19/4/2021 thì ra viện; chuẩn đoán Gãy đốt 1 ngón II tay trái; phương pháp điều trị bó bột. Giấy ra viện hẹn bà 01 tháng quay khám lại nhưng do Bệnh viện đa khoa P bị phong tỏa do dịch bệnh Covid-19 nên bà đã phải vào Bệnh viện giao thông vận tải điều trị nhiều đợt cụ thể: Từ ngày 07/6/2021 đến ngày 21/6/2021 ra viện, chuẩn đoán Cứng khớp ngón II bàn tay trái sau gãy xương đốt ngón, uống thuốc theo toa; Ngày 25/6/2021, bà lại phải vào điều trị đến ngày 09/7/2021 ra viện, chuẩn đoán Cứng khớp ngón II bàn tay trái sau gãy xương đốt ngón, uống thuốc theo toa. Vài ngày sau ngón tay trái của bà do anh T bẻ gãy đau, nên ngày 15/7/2021 bà lại phải vào điều trị đến ngày 29/7/2021 bà ra viện, chuẩn đoán Cứng khớp ngón II bàn tay trái sau gãy xương đốt ngón, uống thuốc theo toa. Ngày 23/8/2021 bà vào viện đến ngày 06/9/2021 ra viện, chuẩn đoán Cứng khớp đốt gần ngón II bàn tay trái, uống thuốc theo toa. Ngày 10/9/2021 bà vào Bệnh viện điều trị tay đến ngày 24/9/2021 ra viện, chuẩn đoán Cứng khớp đốt gần ngón II bàn tay trái, uống thuốc theo toa.

Như vậy, bà phải nghỉ điều trị ngón II tay trái bị gãy do anh Nguyễn Văn T gây ra là 77 ngày (02 tháng 17 ngày).

\* Quá trình điều trị ngón tay bị gãy tại Bệnh viện đa khoa khu vực P, bà đã nộp các chi phí cụ thể :

- Tại hóa đơn bán hàng ngày 12/4/2021 nộp số tiền là 322.700đồng.
- Tại hóa đơn bán hàng ngày 20/4/2021 nộp số tiền là 931.909đồng.

\* Quá trình điều trị ngón tay bị gãy tại Bệnh viện Giao thông Vận tải, bà đã nộp các chi phí cụ thể :

- Tại hóa đơn bán hàng ngày 21/6/2021 nộp số tiền là 879.888đồng.
- Tại hóa đơn bán hàng ngày 09/7/2021 nộp số tiền là 916.019đồng.
- Tại hóa đơn bán hàng ngày 29/7/2021 nộp số tiền là 889.329đồng.

-Tại hóa đơn bán hàng ngày 06/9/2021 nộp số tiền là 866.246đồng.

-Tại hóa đơn bán hàng ngày 24/9/2021 nộp số tiền là 781.326đồng.

Tổng hóa đơn của 02 Bệnh viện là 5.587.417đồng;

Tại hóa đơn bán hàng ngày 09/7/2021, của Bệnh viện giao thông vận tải bà phải nộp số tiền là 976.012 đồng; tại hóa đơn này ghi địa chỉ của bà là xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Sau khi phát hiện ra sai sót bà có đến kế toán của Bệnh viện Giao thông vận tải hỏi, kế toán kiểm tra lại thì phát hiện ra bà đã cầm nhầm hóa đơn bán hàng của bà Nguyễn Thị H ở xã Tiến Thắng, huyện Mê Linh, Hà Nội. Sau đó kế toán có in từ máy tính Hóa đơn bán hàng ngày 09/7/2021, bà phải nộp số tiền là 916.019đồng.

\* Từ năm 2019 bà có đi làm giúp việc gia đình cho nhà bà Nguyễn Thị B, với công việc là đóng gói túi xách cho con gái bà B bán hàng và trông 02 đứa trẻ nhỏ, mỗi tháng bà B trả cho bà là 3.600.000đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Nhưng từ ngày 13/4/2021 bà phải vào viện điều trị ngón tay bị gãy, bà phải nghỉ việc nhà bà B. Mặc dù bà nằm điều trị trong viện chỉ là hơn 02 tháng, nhưng bà phải ra vào viện liên tục, những ngày ở nhà do ngón tay vẫn bị đau, nên cũng không thể đi làm giúp việc được. Bà đi viện điều trị ngón tay bị gãy do anh Nguyễn Văn T gây ra tổng là 06 lần từ ngày 13/4/2021, sau đó lại thường xuyên ra viện rồi lại vào viện cho đến tận ngày 24/9/2021. Hiện tại ngón tay bị gãy vẫn đau, bà cũng chưa biết thời gian sắp tới có phải tiếp tục vào viện điều trị nữa hay không. Nên bà đề nghị anh T phải thanh toán tiền mất thu nhập của bà từ ngày 13/4/2021 đến ngày 24/9/2021 làm tròn là 05 tháng, mỗi tháng 3.600.000đồng tổng là 18.000.000đồng (Mười tám triệu đồng).

Vợ chồng bà đều không có lương hưu nên mỗi người đều phải tự tìm công việc phù hợp với sức khỏe của mình để có thu nhập sinh sống. Ông Hoàng Văn A, là chồng bà trông cửa hàng thời trang cho cháu Nguyễn Thị Q, mỗi tháng cháu trả cho ông là 3.600.000đồng (Ba triệu sáu trăm nghìn đồng). Trong suốt thời gian bà nằm viện điều trị ngón tay bị gãy do anh T gây ra từ ngày 13/4/2021 đến ngày 24/9/2021, ông Hoàng Văn A đã phải nghỉ công việc để đưa bà đi viện và vào viện chăm sóc bà khi bà nằm viện. Bản thân bà thuận cả hai tay, tay phải cầm bút, tay trái cầm đĩa, thìa và làm các công việc khác. Khi bà về nhà, lúc đó tay vẫn còn bị đau thì ông A vẫn phải nghỉ việc để chăm sóc bà. Nhưng nay bà cũng chỉ yêu cầu anh Nguyễn Văn T bồi thường mất thu nhập cho người chăm sóc là 02 tháng 17 ngày với 3.600.000đồng/tháng là 9.240.000đồng.

Bà H yêu cầu anh T phải bồi thường cho bà các khoản sau: Tiền thuốc điều trị đã phải nộp là 5.587.417đồng, tiền mất thu nhập của bà 18.000.000đồng, tiền mất thu nhập của người chăm sóc là 9.240.000đồng và tiền bồi dưỡng sức

khỏe là 7.000.000đồng. Tổng là 39.827.417đồng (Ba mươi chín triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn bốn trăm mười bảy đồng).

**Bị đơn là anh Nguyễn Văn T trình bày:** Do có mâu thuẫn gia đình nên khi gặp nhau ở tại Bệnh viện Đa khoa P, bà H có gây sự, chửi bới dùng tay tấn công xía vào người anh, rồi kêu lên anh bẻ tay làm bà H bị thương ở ngón tay. Do vậy, việc bà Nguyễn Thị H bị thương là do bà H tự gây ra, do lỗi của bà H, nên anh không đồng ý bồi thường cho bà H. Bản thân bà H bị bệnh tim mạch, loãng xương, tiểu đường từ trước, các lần vào viện mua thuốc điều trị các bệnh này kết hợp điều trị gãy ngón tay. Các hóa đơn chứng từ là do bà H mua hợp thức hóa từ bệnh viện để lấy căn cứ yêu cầu bồi thường, cụ thể hóa đơn ngày 09/7/2021 của Bệnh viện giao thông vận ghi tên Nguyễn Thị H ở thành phố Hà Nội. Giấy ra viện ngày 09/7/2021 của Bệnh viện giao thông vận ghi điều trị hội chứng loạn dưỡng thần kinh đau.

Việc bị thương ở tay không ảnh hưởng đến sinh hoạt, không cần người chăm sóc, giúp ăn uống, theo chỉ định của bác sỹ. Bà Nguyễn Thị H đã hết tuổi lao động, không có nghề nghiệp nên không bị mất, thiệt hại thu nhập. Những người làm chứng bà H đưa ra về việc mất thu nhập như chị Nguyễn Thị Q là con dâu của bà H, ông Hoàng Văn A là chồng của bà H và bà Nguyễn Thị B là không có cơ sở để chấp nhận. Những lời trình bày của bà H, ông A, chị Quỳnh và bà B là sự thông đồng, tạo lập chứng cứ giả, xác nhận việc không có thật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Toà án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 3 Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H. Buộc anh Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 35.827.000đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng); trong đó gồm: Tiền chi phí viện phí là 5.587.417đồng, tiền mất thu nhập thực tế của bà H 18.000.000đồng, tiền công người chăm sóc là 9.240.000đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe là 3.000.000đồng;

Ngoài ra bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo và thi hành án cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 7 năm 2022, anh Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Buộc bà Nguyễn Thị H chịu 50% thiệt hại đối với chi phí viện phí do có lỗi tấn công trước gây ra thiệt hại; Giảm 50% chi phí bồi dưỡng sức khỏe đối với bà H; Bác toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà

Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 03/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc anh Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 35.827.000đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng); trong đó gồm: Tiền chi phí viện phí là 5.587.417đồng, tiền mất thu nhập thực tế của bà H 18.000.000đồng, tiền công người chăm sóc là 9.240.000đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe là 3.000.000đồng. Anh T phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức: Kháng cáo của anh Nguyễn Văn T được làm trong hạn luật định, được chấp nhận xem xét.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Thứ nhất: Anh Nguyễn Văn T cho rằng bà Nguyễn Thị H có lỗi tấn công trước gây ra thiệt hại nên bà Nguyễn Thị H phải tự chịu 50% thiệt hại đối với chi phí viện phí và tiền bồi dưỡng sức khỏe. Nếu anh có lỗi thì chỉ là lỗi vô ý nên phải chịu 50% chi phí viện phí và tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bà H.

Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Lời khai người làm chứng (cán bộ Công an phường H1, bác sỹ ca trực và bảo vệ bệnh viện...), kết luận giám định, quyết định xử phạt hành chính... xác định: Bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn T có quan hệ gia đình, anh T gọi bà H là bá ruột. Xuất phát từ mâu thuẫn về việc chia thừa kế giữa bà H với bố bà H (là cụ Hảo, ông nội anh T) nên các bên xảy ra xô sát. Sau khi xô sát bà H bị huyết áp cao nên vào viện nằm tại khoa cấp cứu và anh T cũng đưa ông nội vào viện. Tại Bệnh viện hai bên tiếp tục to tiếng, giữa bà H và anh T có lời qua tiếng lại, anh T có lời nói xúc phạm bà H nên bà H chỉ ngón tay trái vào mặt anh T. Anh T tiến lại gần bà H

túm lấy ngón tay của bà H giật văng ra, hậu quả làm bà H bị gãy đốt 1 ngón 2 tay trái. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 248/TGT ngày 16/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận thương tích của bà Nguyễn Thị H: “Gãy nền xương đốt 1 ngón 2 tay trái, xếp: 02%... Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 02%” (BL 91). Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 613/QĐ-XPVPHC ngày 12/8/2021 của Ủy ban nhân dân phường H1 đã xử phạt anh Nguyễn Văn T số tiền là 2.500.000đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (BL 88). Ngày 05/10/2021 anh T đã nộp phạt (BL 87). Anh Nguyễn Văn T là cán bộ Công an huyện Mê Linh, hàng ngày anh đi làm để giữ gìn trật tự trị an xã hội, bảo vệ lẽ phải và sự đúng đắn của pháp luật. Anh T biết xâm phạm sức khỏe người khác là vi phạm pháp luật, hơn nữa người bị anh xâm phạm là bá ruột của mình, tuổi cao và đang bị huyết áp cao. Việc làm của anh T không chỉ vi phạm pháp luật mà còn vi phạm đạo đức xã hội. Anh cho rằng bà H tấn công anh trước nên phải chịu 50% chi phí và lỗi của anh chỉ là lỗi vô ý. Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của những người làm chứng và bác sỹ ca trực hôm đó xác định bà H vào viện cấp cứu kêu đau đầu, chóng mặt, đo huyết áp 169/90 (BL 49). Bà H tuổi cao, đang bị đau đầu chóng mặt, có bệnh nền tim mạch và bị huyết áp cao vào viện cấp cứu thì không thể tấn công anh T được. Từ những phân tích trên cho thấy thương tích gãy đốt 1 ngón 2 tay trái của bà Nguyễn Thị H là do anh Nguyễn Văn T gây ra với lỗi cố ý nên anh T phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí hợp lý cho việc cứu chữa và bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe cho bà H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự. Cụ thể, bà H gãy đốt 1 ngón 2 tay trái phải vào viện điều trị từ ngày 13/4/2021 đến ngày 24/9/2021 ra viện nên cần chấp nhận các hóa đơn viện phí của bà H: Hóa đơn bán hàng ngày 12/4/2021 nộp số tiền là 322.700đồng, hóa đơn bán hàng ngày 20/4/2021 số tiền là 931.909đồng, hóa đơn bán hàng ngày 21/6/2021 nộp số tiền là 879.888đồng, hóa đơn bán hàng ngày 09/7/2021 nộp số tiền là 916.019đồng, hóa đơn bán hàng ngày 29/7/2021 nộp số tiền là 889.329đồng, hóa đơn bán hàng ngày 06/9/2021 nộp số tiền là 866.246đồng, hóa đơn bán hàng ngày 24/9/2021 nộp số tiền là 781.326đồng. Riêng hóa đơn viện phí ngày 09/7/2021 tại Bệnh viện Giao thông vận tải ghi bà H ở thành phố Hà Nội. Tòa án cấp sơ thẩm đã tiến hành xác minh làm rõ tại Bệnh viện Giao thông vận tải là do bà H cầm nhầm của Bệnh nhân khác, thực tế hóa đơn nộp tiền viện phí ngày 09/7/2021 của bà Nguyễn Thị H là 916.019đồng. Tổng là 5.587.417đồng; Ngoài ra cấp sơ thẩm buộc anh T phải bồi thường 3.000.000đồng tiền bồi dưỡng sức khỏe cho bà H là hợp lý vì bà H tuổi cao, có bệnh nền. Do đó kháng cáo của anh T yêu cầu bà H phải chịu 50% chi phí khám chữa bệnh và giảm 50% chi phí bồi dưỡng sức khỏe cho bà H không được Hội

đồng xét xử chấp nhận.

Thứ hai: Anh T không đồng ý bồi thường khoản tiền mất thu nhập của bà H và người chăm sóc bà H là ông A. Anh cho rằng bà H, ông A đã hết tuổi lao động, không có nghề nghiệp nên không bị mất, thiệt hại thu nhập. Bà H không có chứng cứ chứng minh đi giúp việc cho bà B và ông A trông thuê cửa hàng cho chị Quỳnh (không có hợp đồng lao động, không có camera quay lại hình ảnh bà H giúp việc, không có bảng chấm công, không có bảng thanh toán tiền lương, không có kê khai thuế để khấu trừ thu nhập hộ kinh doanh của chị Quỳnh...).

Hội đồng xét xử thấy, mặc dù bà H, ông A là người cao tuổi nhưng không phải đã hết tuổi lao động. Theo quy định tại khoản 3 Điều 149 Bộ luật lao động năm 2019 quy định về sử dụng người lao động cao tuổi “*Không được sử dụng người lao động cao tuổi làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm có ảnh hưởng xấu tới sức khỏe người lao động cao tuổi, trừ trường hợp bảo đảm các điều kiện làm việc an toàn*”. Quá trình giải quyết, cấp sơ thẩm đã lấy lời khai bà B và chị Quỳnh xác định: gia đình bà B bán hàng nội thất tại Tổ 4 phường Tr và có 02 con nhỏ sinh đôi nên từ năm 2019, 2020 đến ngày 13/4/2021 bà B thuê bà H phụ giúp cửa hàng và trông hai đứa nhỏ, mỗi tháng bà B trả bà H 3.600.000đồng. Sau khi bà H nghỉ, gia đình bà B phải thuê người khác (BL 130). Theo lời khai của chị Quỳnh, con dâu ông A và bà H xác định: Do ông A, không có nghề nghiệp, thu nhập nên chị thuê ông A dọn, trông cửa hàng và bán hàng giúp chị, mỗi tháng chị trả ông A 3.600.000đồng. Kể từ ngày mẹ chị bị gãy tay, bố chị không trông cửa hàng được nên chị phải thuê người khác. Hiện tại bố chồng chị lại tiếp tục trông cửa hàng cho chị (BL 132).

Như vậy, trước khi bị gãy tay bà H vẫn đi giúp việc và trông trẻ cho nhà bà B. Ông A vẫn dọn và trông cửa hàng cho chị Quỳnh là những công việc nhẹ nhàng, phù hợp với người cao tuổi và do quen biết và tính chất công việc nên hai bên có thể thỏa thuận bằng miệng, không nhất thiết phải ký hợp đồng lao động. Sau khi bị gãy ngón tay, bà H nằm điều trị ở 02 Bệnh viện thời gian hơn 02 tháng nhưng bà phải ra vào viện liên tục có đợt chỉ ra viện được 04 ngày, sau đó lại phải vào viện điều trị lại. Vì vậy, những ngày ở nhà, mặc dù không nằm trong bệnh viện, nhưng ngón tay bị đau, bà H cũng không thể đi làm được nên vẫn bị mất thu nhập. Do đó cấp sơ thẩm buộc anh T phải bồi thường tiền mất thu nhập cho bà H thời gian từ 13/4/2021 đến ngày 24/9/2021 ngày cuối cùng vào viện, làm tròn là 05 tháng với số tiền 18.000.000đồng là có cơ sở và phù hợp.

Trong thời gian bà H phải vào viện điều trị (02 tháng 17 ngày), gãy ngón tay trái việc tự chăm sóc rất khó khăn vì bà H cầm bút tay phải còn các sinh hoạt

khác bà đều dùng tay trái. Bản thân bà H tuổi cao, có bệnh nền tim mạch, huyết áp nên cần phải có người đưa đi viện và ở lại chăm sóc lúc nằm viện là hợp lý. Trong thời gian bà H nằm viện là 02 tháng 17 ngày, ông A bị mất thu nhập nên cấp sơ thẩm buộc anh T phải bồi thường 9.240.000đồng tiền mất thu nhập cho người chăm sóc là phù hợp.

Tại phiên tòa, anh T trình bày việc mất thu nhập của bà H và chồng bà H là ông A không có cơ sở và lời trình bày của bà H, ông A, chị Quỳnh và bà B là sự thông đồng, tạo lập chứng cứ giả, xác nhận việc không có thật, tuy nhiên anh T không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho việc này.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá lỗi và các chi phí thiệt hại buộc anh Nguyễn Văn T phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền 35.827.000đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng) là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của anh T.

Xét thấy yêu cầu kháng cáo của anh T là không có căn cứ. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Vì kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

[1] Căn cứ Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 3 Điều 144, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 468, Điều 584, 585, 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H;

Buộc anh Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 35.827.000đồng (Ba mươi lăm triệu tám trăm hai mươi bảy nghìn đồng); trong đó gồm: Tiền chi phí viện phí là 5.587.417đồng, tiền mất thu nhập thực tế của bà H 18.000.000đồng, tiền công người chăm sóc là 9.240.000đồng và tiền bồi dưỡng sức khỏe là 3.000.000đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.791.000đồng ( Một triệu bảy trăm chín mươi một nghìn đồng).



Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Văn T chưa thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng anh T còn phải chịu lãi suất do chậm trả tiền của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[2] Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000840 ngày 01/8/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố P;
- TAND thành phố P;
- Chi cục THADS thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**